**ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP CUỐI KÌ II**

**MÔN: LỊCH SỬ 10 (2023 – 2024)**

**Bài 7: CÁC CUỘC CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP THỜI KÌ HIỆN ĐẠI**

**Câu 1:** Nội dung nào sau đây **không** phải là thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ ba trên lĩnh vực công nghệ thông tin?

A. máy tính điện tử. B. vệ tinh nhân tạo. C. Trình duyệt web. D. mạng kết nối internet.

# Câu 2: Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư diễn ra từ đầu thế kỉ XXI trong bối cảnh

# A. xu thế toàn cầu hóa và khu vực hóa diễn ra mạnh mẽ.

# B. cuộc chiến tranh thế giới thứ hai đang diễn ra quyết liệt.

# C. động cơ hơi nước được sử dụng rộng rãi trong sản xuất.

# D. nền sản xuất bắt đầu chuyển từ cơ khí hóa sang điện khí hóa.

**Câu 3:** Một trong những thành tựu tiêu biểu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư trên lĩnh vực vật lý là

A. công nghệ vi sinh. B. dữ liệu lớn. C. vật liệu mới. D. công nghệ tế bào.

**Câu 4.** Thành tựu quan trọng đầu tiên của các mạng công nghiệp lần thứ ba là

**A.** Ro bot. **B.** vệ tinh. **C.** tàu chiến. **D.** máy tính.

**Câu 5.** Trong cách mạng công nghiệp lần thứ ba, bước tiến quan trọng của ngành công nghệ thông tin là

**A.** mạng kết nối Internet không dây. **B.** mạng kết nối Internet có dây.

**C.** máy tính điện tử. **D.** vệ tinh nhân tạo.

**Câu 6.** Robot đầu tiên được cấp quyền công dân như con người là

**A.** Xô phia. **B.** Robear. **C.** Paro. **D.** Asimo.

**Câu 7.** Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ ba được khởi đầu tại quốc gia nào sau đây?

**A.** Anh **B.** Đức **C.** Mĩ **D.** Nhật Bản

**Câu 8.** Cách mạng công nghiệp lần thứ ba là quan trọng nhất trong các cuộc cách mạng công nghiệp là vì lí do nào sau đây?

**A.** Thúc đẩy quá trình khu vực hóa, toàn cầu hóa nền kinh tế thế giới.

**B.** Dẫn đến sự ra đời của các nguyên liệu mới, mở rộng thị trường toàn cầu.

**C.** Thúc đẩy sự phát triển của mạng lưới điện xoay chiều và phổ biến máy tính kĩ thuật số.

**D.** Mở ra kỷ nguyên công nghệ thông tin sử dụng máy tính kĩ thuật số và lưu hồ sơ kĩ thuật số.

**Câu 9.** Nội dung nào sau đây phản ánh đúng ý nghĩa của các cuộc cách mạng công nghiệp thời kì hiện đại về mặt xã hội?

A. Dẫn đến sự phân hóa trong lực lượng lao động. B. Thúc đẩy giao lưu và kết nối văn hoá toàn cầu.

C. Thúc đẩy sự phát triển của thương mại điện tử. D. Làm xuất hiện nhiều ngành công nghiệp mới.

**Câu 10:** Một trong những tác động tiêu cực của các cuộc cách mạng công nghiệp thời hiện đại về mặt văn hóa đối với các quốc gia, dân tộc hiện nay là

A. thúc đẩy sự phát triển xu thế toàn cầu hoá. B. gia tăng số lượng công nhân có trình độ

C. gia tăng tình trạng thất nghiệp trên toàn cầu D. nguy cơ đánh mất văn hóa truyền thống

**Tự luận: Phân tích ý nghĩa về mặt kinh tế, xã hội, văn hóa của cuộc cách mạng công nghiệp thời hiện đại?**

**Bài 8: HÀNH TRÌNH PHÁT TRIỂN VÀ THÀNH TỰU CỦA VĂN MINH ĐÔNG NAM Á (THỜI KÌ CỔ - TRUNG ĐẠI)**

**I. PHẦN TRẮC NGHIỆM**

**Câu 1:** Trong khoảng thời gian từ đầu Công nguyên đến thế kỉ VII, thành tựu nổi bật nhất của văn minh Đông Nam Á là

**A.** sự ra đời và bước đầu phát triển của các nhà nước.

**B.** hình thành các quốc gia thống nhất và lớn mạnh.

**C.** các quốc gia phát triển đến thời kì cực thịnh.

**D.** các quốc gia có nhiều chuyển biến mới về văn hoá.

**Câu 2:** Một trong những yếu tố tác động đến sự khủng hoảng và suy vong của nhiều quốc gia phong kiến Đông Nam Á từ thế kỉ XVI đến thế kỉ XIX là

**A.** sự du nhập của Thiên Chúa giáo. **B.** sự xâm nhập của các nước phương Tây.

**C.** sự xâm nhập và lan tỏa của Hồi giáo. **D.** sự bành trướng và xâm lược của Trung Hoa.

**Câu 3:** Từ đầu Công nguyên đến thế kỉ VII, quốc gia cổ đại nào sau đây đã được hình thành trên lãnh thổ Việt Nam ngày nay?

[**A.** Chao – Phray – a .](https://vietjack.me/mot-trong-nhung-quoc-gia-co-tren-lanh-tho-viet-nam-la-mot-vuong-quoc-100008.html) [**B.** Ta – ru – ma .](https://vietjack.me/mot-trong-nhung-quoc-gia-co-tren-lanh-tho-viet-nam-la-mot-vuong-quoc-100008.html) [**C.** Phù Nam.](https://vietjack.me/mot-trong-nhung-quoc-gia-co-tren-lanh-tho-viet-nam-la-mot-vuong-quoc-100008.html) **D.** Ma – lay – u

**Câu 4:** “Cư dân Đông Nam Á thờ thần Lúa để bảo trợ cho sản xuất nông nghiệp”. Thông tin trên phản ánh tín ngưỡng nào sau đây của cư dân Đông Nam Á?

**A.** Tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên **B.** Tín ngưỡng phồn thực

**C.** Tín ngưỡng tờ thần tự nhiên **D.** Tín ngưỡng thờ thần động vật

**Câu 5:** Nội dung nào sau đây phản ánh đúng đặc điểm của các hình thức tín ngưỡng bản địa của cư dân Đông Nam Á ?

**A.** Xuất hiện trước các tôn giáo và được bảo tồn trong quá trình phát triển

**B.** Tồn tại độc lập với các tôn giáo từ bên ngoài du nhập và có sự thống nhất

**C.** Các tín ngưỡng đa dạng nhưng không có sự tương đồng giữa các quốc gia

**D.** Xuất phát từ đặc thù kinh tế nông nghiệp và có sự thống nhất trong đa dạng.

**Câu 6:** Tôn giáo nào sau đây có nguồn gốc từ Ấn Độ và được truyền bá mạnh mẽ vào khu vực Đông Nam Á?

**A.** Phật giáo. **B.** Đạo giáo. **C.** Hồi giáo. **D.** Thiên chúa giáo.

**Câu 7:** Từ thế kỉ XVI, thông qua hoạt động của các gião sĩ phương Tây, tôn giáo nào sau đây đã từng bước được du nhập vào Đông Nam Á ?

**A.** Phật giáo. **B.** Đạo giáo. **C.** Hồi giáo. **D.** Thiên chúa giáo.

**Câu 8:** Từ khoảng thế kỉ XIII, tôn giáo nào theo chân các thương nhân A-rập và Ấn Độ du nhập vào Đông Nam Á?

**A.** Ấn Độ giáo. **B.** Thiên Chúa giáo. **C.** Phật giáo. **D.** Hồi giáo.

**Câu 9**: Trên cơ sở tiếp thu một phần chữ Hán của Trung Quốc, người Việt đã sáng tạo ra chữ viết riêng của mình, có tên gọi là

**A**. chữ Chăm cổ. **B**. chữ Nôm. **C**. Chữ Khơ-me cổ. **D**. chữ Mã Lai cổ.

**Câu 10:** Người Chăm, người Khơ – me, người Thái… ở khu vực Đông Nam Á đã sáng tạo ra chữ viết riêng của mình trên cơ sở tiếp thu chữ viết cổ của quốc gia nào sau đây ?

**A.** Nhật Bản. **B.** Ai Cập. **C.** Ấn Độ. **D.** Trung Quốc.

**Câu 11:** Nội dung nào sau đây phản ánh đúng đặc điểm về chữ viết ở khu vực Đông Nam Á thời kì cổ - trung đại?

**A.** Chịu ảnh hưởng của chữ viết từ bên ngoài. **B.** Ra đời sớm, trước khi xuất hiện Nhà nước.

**C.** Có sự đa dạng nhưng thiếu tính thống nhất. **D.** Ra đời cùng quá trình du nhập tôn giáo.

**Câu 12:** Tác phẩm nào sau đây **không** phải là thành tựu văn học của Việt Nam thời kì cổ - trung đại?

**A.** Tây du kí. **B.** Truyện Kiều. **C.** Hịch tướng sĩ. **D.** Bình ngô đại cáo.

**II. PHẦN TỰ LUẬN**

**1. Nêu một số thành tựu tiêu biểu của văn minh Đông Nam Á. Nhận xét về giá trị trường tồn của thành tựu văn minh Đông Nam Á thời kì cổ - trung đại.**

**2. Vì sao, nhiều tôn giáo lớn trên thế giới được truyền bá và phát triển ở các quốc gia Đông Nam Á?**

**BÀI 9. MỘT SỐ NỀN VĂN MINH CỔ TRÊN ĐẤT NƯỚC VIỆT NAM**

**I. Phần trắc nghiệm**

# Câu 1: Nhà nước đầu tiên được hình thành trên lãnh thổ Việt Nam có tên gọi là

# A. Văn Lang. B. Lâm Ấp. C. Chăm pa. D. Phù Nam.

**Câu 2:** Nền văn minh Văn Lang - Âu Lạc chủ yếu được hình thành trên lưu vực con sông nào sau đây?

**A.** Sông Hằng. B. Sông Ấn. C. Sông Hồng. D. Sông Nin.

**Câu 3:** Nền văn minh Văn Lang - Âu Lạc được hình thành ở khu vực nào sau đây của Việt Nam?

A. Khu vực Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ Việt Nam ngày nay.

B. Vùng duyên hải và cao nguyên miền Trung Việt Nam.

C. Lưu vực sông Hồng, sông Thu Bồn và sông Cửu Long.

D. Vùng ven biển Nam Trung Bộ và Nam Bộ Việt Nam.

**Câu 4:** Văn minh Văn Lang – Âu Lạc được hình thành trên cơ sở của nền văn hóa nào sau đây?

A. Sa Huỳnh B. Óc Eo C. Đông Sơn D. Sơn Vi

**Câu 5:** Nội dung nào sau đây phản ánh đúng đặc điểm của bộ máy nhà nước Văn Lang - Âu Lạc?

A. Hoàn chỉnh, chặt chẽ B. Đơn giản, sơ khai

C. Quan liêu, tập quyền D. Phân quyền, pháp trị.

**Câu 6:** Một trong những công trình kiến trúc tiêu biểu được xây dựng dưới thời kì nhà nước Âu Lạc là

A. chùa Một Cột B. tháp Phổ Minh C. thành Cổ Loa D. kinh thành Huế

**Câu 7:** Ngành kinh tế chủ đạo của cư dân Văn Lang – Âu Lạc là

A. Công nghiệp khai khoáng B. Buôn bán đường biển

C. Dịch vụ du lịch D. Nông nghiệp lúa nước

**Câu 8:** Hiện vật nào sau đây trở thành biểu tượng của nền văn minh Văn Lang - Âu Lạc?

A. Trống đồng Đông Sơn. B. Tượng Phật Đồng Dương.

C. Phù điêu Khương Mỹ. D. Tiền đồng Óc Eo.

**Câu 9:** Nền văn minh Chăm – pa chủ yếu được hình thành trên lưu vực con sông nào sau đây?

**A.** Sông Mã B. Sông Thu Bồn C. Sông Hồng D. Sông Mê Công

[**Câu 10:**Nền văn minh Chăm-pa được hình thành ở khu vực nào của Việt Nam hiện nay?](https://vietjack.me/nen-van-minh-cham-pa-duoc-hinh-thanh-o-khu-vuc-nao-cua-viet-nam-hien-n-84906.html)

[A. Vùng duyên hải và một phần cao nguyên miền Trung.](https://vietjack.me/nen-van-minh-cham-pa-duoc-hinh-thanh-o-khu-vuc-nao-cua-viet-nam-hien-n-84906.html)

[B. Các tỉnh vùng đồng bằng Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ.](https://vietjack.me/nen-van-minh-cham-pa-duoc-hinh-thanh-o-khu-vuc-nao-cua-viet-nam-hien-n-84906.html)

[C. Các tỉnh vùng duyên hải miền Trung](https://vietjack.me/nen-van-minh-cham-pa-duoc-hinh-thanh-o-khu-vuc-nao-cua-viet-nam-hien-n-84906.html) và Tây Nguyên

[D. Vùng ven biển Nam Trung Bộ và các tỉnh Nam Bộ.](https://vietjack.me/nen-van-minh-cham-pa-duoc-hinh-thanh-o-khu-vuc-nao-cua-viet-nam-hien-n-84906.html)

**Câu 11:** Nội dung nào sau đây là cơ sở kinh tế dẫn đến sự hình thành nền văn minh Chăm - pa?

A. Hoạt động buôn bán với phương Tây đặc biệt phát triển

B. Bắt đầu xuất hiện sự phân hóa giữa các tầng lớp xã hội

C. Chịu ảnh hưởng sâu sắc của văn minh Ấn Độ và Ai Cập

D. Kinh tế nông nghiệp, thủ công nghiệp tương đối phát triển

**Câu 12:** Văn minh Chăm – pa được hình thành trên cơ sở của nền văn hóa nào sau đây?

A. Sa Huỳnh. B. Óc Eo. C. Đông Sơn. D. Phùng Nguyên.

**Câu 13:** Văn hóa Ấn Độ ảnh hưởng sâu sắc đến văn minh Chăm – pa thông qua vai trò to lớn của tầng lớp

A. thợ thủ công. B. nông dân công xã. C. nô lệ. D. thương nhân.

**Câu 14:** Văn minh Chăm-pa có đặc điểm nổi bật nào sau đây?

A. Kết hợp giữa văn hoá bản địa với văn hoá Ấn Độ.

B. Kết hợp giữa văn hoá Ấn Độ với văn hoá Trung Hoa.

C. Kết hợp giữa văn hoá Ấn Độ với văn hoá Đại Việt.

D. Kết hợp giữa văn hoá Ấn Độ với văn hoá Phù Nam.

**Câu 15:** Nội dung nào sau đây **không** phải là cơ sở hình thành của văn minh Phù Nam?

A.Chịu ảnh hưởng từ nền văn minh Ấn Độ. B.Hình thành trên cơ sở của văn hóa Óc Eo.

C.Lưu giữ và phát huy nền văn hóa bản địa. D.Chịu ảnh hưởng của nền văn hóa Ai Cập.

# Câu 16: Nền văn minh cổ đại nào sau đây được hình thành trên khu vực Nam Bộ Việt Nam ngày nay?

# A. Văn Lang B. Âu Lạc C. Chăm pa D. Phù Nam

**Câu 17:** Ngành kinh tế nào sau đây phát triển mạnh dưới thời kì nhà nước Phù Nam?

A. Chế tạo máy B. Làm đồng hồ C. Thương nghiệp biển D. Chế tạo vũ khí

**Câu 18:** Loại hình tôn giáo nào sau đây phổ biến trong đời sống tâm linh của cư dân Phù Nam?

A. Hin-đu giáo. B. Hồi giáo. C. Công giáo. D. Nho giáo.

**II. Phần tự luận**

**Câu 1. Cơ sở hình thành văn minh Văn Lang – Âu Lạc?**

**Câu 2: Thành tựu về đời sống vật chất, tinh thần của các nền văn minh cổ trên đất nước Việt Nam.**

**BÀI 10. VĂN MINH ĐẠI VIỆT**

**I. PHẦN TRẮC NGHIỆM**

**Câu 1.**Văn minh Đại Việt được phát triển trong điều kiện độc lập, tự chủ của quốc gia Đại Việt, với kinh đô chủ yếu là

A. Thăng Long (Hà Nội). B. Phú Xuân (Huế).

C. Hoa Lư (Ninh Bình). D. Thiên Trường (Nam Định).

**Câu 2. Văn minh Đại Việt là những sáng tạo vật chất và tinh thần tiêu biểu của quốc gia Đại Việt, kéo dài từ**

**A. Thế kỉ XV đến thế kỉ XX B. Thế kỉ X đến thế kỉ XV**

**C. Thế kỉ X đến thế kỉ XIX D. Thế kỉ XVI đến thế kỉ XIX**

**Câu 3.** Nội dung nào sau đây là **đúng** về văn minh Đại Việt?

**A.** Chỉ tiếp thu văn minh Trung Hoa.

**B.** Không tiếp thu văn minh phương Tây.

**C.** Tiếp thu văn minh Đông Nam Á và Trung Hoa.

**D**. Tiếp thu văn minh Trung Hoa, Ấn Độ, phương Tây.

**Câu 3.** “Tam giáo đồng nguyên” là sự kết hợp hài hoà giữa các tư tưởng, tôn giáo nào sau đây?

**A**. Nho giáo – Phật giáo – Đạo giáo.

**B.** Nho giáo – Phật giáo – Công giáo.

**C.** Phật giáo – Ấn Độ giáo - Công giáo.

**D.** Phật giáo – Bà La Môn giáo - Nho giáo.

**Câu 4.** Thể chế chính trị quân chủ trung ương tâp quyền ở Việt Nam đạt đến đỉnh cao thời nào sau đây?

**A.** Đinh – Tiền Lê. **B.** Lý. **C.** Trần. **D**. Lê sơ.

**Câu 5:** Dưới triều đại nhà Lê (thế kỉ XV), bộ luật thành văn nào sau đây được ban hành?

**A.** Hình luật. **B.** Hình thư. **C.** Quốc triều hình luật. **D.** Hoàng Việt luật lệ.

**Câu 6:** Các nhà nước phong kiến Việt Nam được xây dựng theo thể chế

**A.** Quân chủ lập hiến. **B.** Chiếm hữu nô lệ.

**C.** Dân chủ chủ nô. **D.** Quân chủ chuyên chế.

**Câu 7:** Hai loại hình văn học chính của Đại Việt dưới các triều đại phong kiến gồm

**A.** văn học nhà nước và văn học dân gian. **B.** văn học viết và văn học truyền miệng.

**C.** văn học nhà nước và văn học tự do. **D.** văn học dân gian và văn học viết.

**Câu 8:** Việc cho dựng bia đá ở Văn Miếu Quốc Tử giám thể hiện chính sách nào sau đây của các triều đại phong kiến Việt Nam?

**A.** Nhà nước coi trọng giáo dục, khoa cử.

**B.** Ghi danh những anh hùng có công với nước.

**C.** Ghi lại tiến trình phát triển của lịch sử dân tộc.

**D.** Đề cao vai trò của sản xuất nông nghiệp.

**Câu 9.** Để khuyến khích nghề nông phát triển, các Hoàng đế Việt Nam thường thực hiện nghi lễ nào sau đây?

**A.** Lễ cúng cơm mới. **B.** Lễ cầu mùa. **C**. Lễ Tịch điền. **D.** Lễ đâm trâu.

**Câu 10.** “Những kẻ ăn trộm trâu của công thì xử 100 trượng, 1 con phạt thành 2 con” (Trích chiếu của vua Lý Thánh Tông trong Đại Việt sử kí toàn thư, Tập I, NXB Khoa học xã hội, 1967, tr. 232)

Đoạn trích trên thể hiện chính sách nào của Vương triều Lý?

**A.** Nhà nước độc quyền trong chăn nuôi trâu bò.

**B**. Quan tâm bảo vệ sức kéo cho nông nghiệp.

**C.** Bảo vệ nguồn nguyên liệu cho nghề thủ công.

**D.** Bảo vệ trâu bò cho các gia đình nghèo.

**Câu 11.**Văn minh Đại Việt có nguồn gốc sâu xa từ

A. văn minh Chăm-pa. B. văn minh Phù Nam.

C. văn minh Trung Hoa. D. văn minh Văn Lang – Âu Lạc

**Câu 12. Trong quá trình tồn tại và phát triển, văn minh Đại Việt đã tiếp thu tôn giáo nào sau đây từ phương Tây?**

**A. Phật giáo. B. Hinđu giáo. C. Thiên Chúa giáo. D. Hồi giáo.**

**Câu 13. Để phát triển sản xuất nông nghiệp, nhà nước phong kiến Đại Việt đã ban hành chính sách nào sau đây?**

**A. Bế quan tỏa cảng. B. Ngụ binh ư nông. C. Độc tôn Nho giáo. D. Dựng bia tiến sĩ.**

**Câu 14:**

“Đình Bảng bán ấm, bán khay

Phù Lưu họp chợ mỗi ngày một đông”.

Câu ca dao trên phản ánh sự phát triển của

A. thủ công nghiệp. B. hàng hải quốc tế. C. nông nghiệp. D. buôn bán nội địa.

II. PHẦN TỰ LUẬN

**Câu 1.Cơ sở hình thành văn minh Đại Việt?**

**Câu 2. Ý nghĩa của văn minh Đại Việt?**

**Câu 3. Văn minh Đại Việt đã tiếp thu có chọn lọc những thành tựu văn minh Trung Hoa về chữ viết, giáo dục, tư tưởng như thế nào?**

**Câu 4. Văn minh Đại Việt đã tiếp thu có chọn lọc những thành tựu văn minh Ấn Độ về tôn giáo, kiến trúc như thế nào?**

**Câu 5. Theo em, chúng ta cần làm gì để bảo tồn và phát huy giá trị của những thành tựu văn minh Đại Việt trong thời đại ngày nay?**

**BÀI 11. CÁC DÂN TỘC TRÊN ĐẤT NƯỚC VIỆT NAM**

# Câu 1: Thành phần dân tộc theo dân số ở Việt Nam hiện nay được chia thành hai nhóm là dân tộc đa số và

# A. dân tộc phát triển. B. dân tộc đang phát triển. C. dân tộc thiểu số. D. dân tộc phổ biến.

**Câu 2:**Thành phần dân tộc theo dân số ở Việt Nam hiện nay được chia thành mấy nhóm?

A. Hai. B. Ba. C. Bốn. D. Năm.

**Câu 3:**Dân tộc nào sau đây chiếm đa số ở Việt Nam?

A. Kinh. B. Lô Lô. C. Mường. D. Tày.

**Câu 4:** Việc phân chia các dân tộc Việt Nam thành hai nhóm là dân tộc đa số và dân tộc thiểu số dựa trên cơ sở nào sau đây?

A. ngôn ngữ của từng dân tộc. B. số dân của từng dân tộc.

C. chữ viết của từng dân tộc. D. trình độ phát triển của từng dân tộc.

**Câu 5:** Ở Việt Nam hiện nay có bao nhiêu dân tộc thiểu số?

A. 54 B. 53 C. 1 D. 11

**Câu 6:** Ở Việt Nam hiện nay có bao nhiêu dân tộc?

A. 60 B. 63 C. 54 D. 53

**Câu 7:** Hiện nay, dân tộc nào sau đây ở Việt Nam chiếm hơn 85% tổng dân số cả nước?

A. Mường B. Nùng C. Dao D. Kinh

**Câu 8:** Dân tộc nào sau đây **không** phải là dân tộc thiểu số ở Việt Nam?

A. Si La B. La Ha C. Kinh D. Cơ Ho

**Câu 9:** Hiện nay, dân tộc Kinh chủ yếu sinh sống tập trung ở địa bàn nào sau đây?

 A. Đồng bằng B. Miền núi C. Cao nguyên D. Thung lũng

**Câu 10.**Các dân tộc ở Việt Nam hiện nay được xếp vào mấy nhóm ngữ hệ?

A. 5 nhóm ngữ hệ. B. 6 nhóm ngữ hệ. C. 7 nhóm ngữ hệ. D. 8 nhóm ngữ hệ.

**Câu 11:** Nhóm ngôn ngữ Việt - Mường thuộc ngữ hệ nào sau đây?

A. Nam Á. B. Nam Đảo. C. Thái - Ka-đai. D. Hán - Tạng.

**Câu 12:** Hiện nay, ngôn ngữ quốc gia của nước ta là

A. tiếng Hán B. tiếng Việt C. tiếng Khơ – me D. tiếng Anh.

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG****THANH KHÊ****ĐỀ MINH HỌA***(Đề có…..trang)* | **KÌ THI CUỐI HỌC KÌ II****NĂM HỌC 2023-2024****Môn: Lịch sử 10***Thời gian làm bài: 45 phút, không kể thời gian phát đề* |

**Họ, tên học sinh**: ........................................................................................

**Mã đề: 111**

**Số báo danh**: ........................... **Phòng thi số**: ...........................................

**I. Phần trắc nghiệm** (4 điểm)

**Câu 1.** Thành tựu quan trọng đầu tiên của các mạng công nghiệp lần thứ ba là

**A.** Ro bot. **B.** vệ tinh. **C.** tàu chiến. **D.** máy tính.

**Câu 2.** Robot đầu tiên được cấp quyền công dân như con người là

**A.** Xô phia. **B.** Robear. **C.** Paro. **D.** Asimo.

**Câu 3.** Thành tự nào sau đây ***không*** phải là thành tựu cơ bản của cách mạng công nghiệp lần thứ ba?

**A.** Trí tuệ nhân tạo (AI). **B.** Mạng Internet không dây.

**C.** Máy tính. **D.** Chinh phục vũ trụ.

**Câu 4.** Từ thế kỉ VII đến cuối thế kỉ XV là giai đoạn văn minh Đông Nam Á

**A**. bước đầu hình thành. **B**. bước đầu phát triển.

**C**. phát triển rực rỡ. **D**. tiếp tục phát triển.

**Câu 5:** Thời cổ trung đại, tôn giáo nào sau đây đã trở thành quốc giáo ở một số quốc gia Đông Nam Á trong một thời gian dài?

**A**. Thiên Chúa giáo. **B**. Bà-la-môn giáo.

**C**. Phật giáo. **C**. Hin-đu giáo.

**Câu 6:** Nội dung nào sau đây là một trong những đặc trưng của tín ngưỡng bản địa Đông Nam Á?

**A**. Gần gũi với cuộc sống của xã hội nông nghiệp.

**B**. Cầu sinh sôi nảy nở, trời yên biển lặng.

**C**. Lai tạp nhiều yếu tố văn hóa phương Đông.

**D**. Ảnh hưởng Ấn Độ, Trung Hoa rõ nét.

**Câu 7:** Dưới triều đại nhà Lê (thế kỉ XV), bộ luật thành văn nào sau đây được ban hành?

**A.** Hình luật. **B.** Hình thư. **C.** Quốc triều hình luật. **D.** Hoàng Việt luật lệ.

**Câu 8:** Triều đại nào mở đầu cho thời đại phong kiến độc lập của dân tộc ta?

**A.** Triều Tiền Lý. **B.** Triều Ngô. **C.** Triều Lê. **D.** Triều Nguyễn.

**Câu 9:** Nội dung nào dưới đây phản ánh **đúng** vai trò của “Quan xưởng” trong thủ công nghiệp nhà nước?

**A.** Tạo ra sản phẩm chất lượng cao để trao đổi buôn bán trong và ngoài nước.

**B.** Huy động lực lượng thợ thủ công tay nghề cao phục vụ chế tác, buôn bán.

**C.** Tạo ra sản phẩm chất lượng cao phục vụ nhu cầu của triều đình phong kiến.

**D.** Tạo ra các hình mẫu hỗ trợ thủ công nghiệp cả nước phát triển.

**Câu 10.** Thể chế chính trị quân chủ trung ương tâp quyền ở Việt Nam đạt đến đỉnh cao thời nào sau đây?

**A.** Đinh – Tiền Lê. **B.** Lý. **C.** Trần. **D**. Lê sơ.

**Câu 11:** Địa bàn cư trú chủ yếu của cư dân Chăm-pa cổ thuộc khu vực nào trên lãnh thổ Việt Nam ngày nay?

**A.** Bắc bộ và Bắc Trung bộ.            **B.** Trung và Nam Trung bộ.

**C.** Khu vực Nam bộ. **D.** Cư trú rải rác trên khắp cả nước.

**Câu 12:** Nền văn minh Chămpa được phát triển dựa trên nền văn hóa nào sau đây?

**A.** văn hóa Đồng Nai. **B.** văn hóa Đông Sơn.

**C.** văn hóa Sa Huỳnh. **D.** văn hóa Óc Eo.

**Câu 13:** Nền văn minh Phù Nam được phát triển dựa trên nền văn hóa

**A.** Đồng Đậu, Gò Mun. **B.** Sa Huỳnh. **C.** Đông Sơn. **D.** Óc Eo.

**Câu 14.** Khái niệm “dân tộc Việt Nam” thuộc nghĩa khái niệm nào?

**A.** Dân tộc – tộc người. **B**. Dân tộc –quốc gia.

**C.** Dân tộc đa số. **D.** Dân tộc thiểu số.

**Câu 15.** Các dân tộc có số dân chiếm trên 50% tổng dân số cả nước được coi là

**A.** Dân tộc – tộc người. **B.** Dân tộc –quốc gia.

**C**. Dân tộc đa số. **D.** Dân tộc thiểu số.

**Câu 16**. Nội dung nào dưới đây **không** phản ánh đúng đặc điểm để xếp các dân tộc vào nhóm cùng một Ngữ hệ ở Việt Nam?

**A**. giống nhau về nhóm dân tộc. **B**. giống nhau về hệ thống từ vựng cơ bản.

**C**. giống nhau về thanh điệu và ngữ âm. **D**. giống nhau về ngữ pháp.

**II. Phần tự luận (6 điểm)**

**Câu 1.** Trình bày thành tựu về đời sống vật chất của nền văn minh Văn Lang – Âu Lạc trên đất nước Việt Nam?

**Câu 2.** Phân tích ý nghĩa về văn hóa của cuộc cách mạng công nghiệp thời hiện đại?

**Câu 3.** Thành tựu nào của cư dân Văn Lang – Âu Lạc còn tồn tại đến ngày nay? Ý nghĩa?

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG****THANH KHÊ****ĐỀ MINH HỌA***(Đề có…..trang)* | **KÌ THI CUỐI HỌC KÌ II****NĂM HỌC 2023-2024****Môn: Lịch sử 10***Thời gian làm bài: 45 phút, không kể thời gian phát đề* |

**Họ, tên học sinh**: ........................................................................................

**Mã đề: 112**

**Số báo danh**: ........................... **Phòng thi số**: ...........................................

**I. Phần trắc nghiệm** (4 điểm)

**Câu 1.** Thành tựu tiêu biểu mà nhân loại đạt được trong Cách mạng công nghiệp lần thứ ba chủ yếu thuộc các lĩnh vực

A. Công cụ sản xuất mới, năng lượng. B. chinh phục vũ trụ, công nghệ thông tin.

C. giao thông vận tải - thông tin liên lạc. D. khoa học cơ bản và khoa học ứng dụng.

**Câu 2.** Một trong những hệ quả của các cuộc cách mạng công nghiệp thời hiện đại là

A. quá trình cướp bóc thuộc địa, ô nhiễm môi trường.

B. tạo ra những tiền đề cho cách mạng xã hội chủ nghĩa.

C. hình thành và phát triển xu thế toàn cầu hoá.

D. chủ nghĩa tư bản độc quyền thay thế tự do cạnh tranh.

**Câu 3.** Thành tựu quan trọng đầu tiên của các mạng công nghiệp lần thứ ba là

**A.** máy tính. **B.** Ro bot. **C.** tàu chiến. **D.** vệ tinh.

**Câu 4.** Kho dữ liệu khổng lồ, rất quan trọng trong sự phát triển của công nghệ thời đại 4.0 đó là

**A.** Cloud. **B.** AI. **C.** In 3D. **D.** Big Data.

**Câu 5.** Một trong những đặc điểm của các quốc gia Đông Nam Á trong khoảng thời gian đầu công nguyên đến thế kỷ X là

**A.** các quốc gia phát triển đạt đến thời kỳ cực thịnh**.**

**B.** sự ra đời và bước đầu phát triển của các nhà nước**.**

**C.** sự hình thành các quốc gia thống nhất và lớn mạnh**.**

**D.** các quốc gia có nhiều chuyển biến mới về văn hóa**.**

**Câu 6.** Đông Nam Á là khu vực đa tôn giáo, nhìn chung các tôn giáo ở đây

**A**. cùng tồn tại và phát triển hòa hợp. **B**. cùng tồn tại, phát triển nhưng ít hòa hợp.

**C**. phát triển độc lập, đôi lúc có xung đột. **D**. không thể cùng tồn tại, phát triển lâu dài.

**Câu 7.** Thế kỉ XVI, tôn giáo mới du nhập từ phương Tây đến cho Đông Nam Á là

**A**. Phật giáo. **B**. Hin-đu giáo. **C**. Hồi giáo. **D**. Công giáo.

**Câu 8**. Ý nào sau đây là nguy cơ của nền văn minh Đông Nam Á trước xu thế toàn cầu hóa của nhân loại hiện nay?

**A**. Đánh mất dần bản sắc văn hóa của các dân tộc.

**B**. Phát triển ngày càng đa dạng, phong phú hơn.

**C**. Tiếp nhận thêm nhiều yếu tố văn hóa mới tích cực.

**D**. Học hỏi được những tiến bộ kĩ thuật bên ngoài.

**Câu 9.** Nền văn minh Văn Lang – Âu Lạc được hình thành trên cơ sở xã hội nào sau đây?

**A.** Xuất hiện tầng lớp quý tộc mới, giàu có**.**

**B.** Sự phân hóa giữa các tầng lớp trong xã hội**.**

**C.** Mâu thuẫn gay gắt giữa nông dân và nô tỳ**.**

**D.** Của cải dư thừa, xuất hiện địa chủ phong kiến**.**

**Câu 10.** Hiện vật nào sau đây tiêu biểu cho trình độ chế tác của cư dân Văn Lang – Âu Lạc?

**A.** Trống đồng Đông Sơn.           **B.** Tiền đồng Óc Eo.

**C.** Phù điêu Khương Mỹ. **D.** Tượng phật Đồng Dương.

**Câu 11.** Địa bàn cư trú chủ yếu của cư dân Văn Lang – Âu Lạc thuộc khu vực nào trên đất nước Việt Nam ngày nay?

**A.** Khu vực Nam bộ. **B.** Đồng bằng Sông Hồng.

**C.** Trung bộ và Nam bộ. **D.** Bắc bộ và Bắc Trung bộ.

**Câu 12.** Nền văn minh Phù Nam được phát triển dựa trên

**A.** văn hóa Đồng Nai. **B.** văn hóa Đông Sơn.

**C.** văn hóa Sa Huỳnh. **D.** văn hóa Óc Eo.

**Câu 13.** Trước khi tiếp nhận nền văn hóa từ bên ngoài, cư dân Chăm-pa có nền văn hóa bản địa nào sau đây?

**A.** Các lễ hội truyền thống theo nghi thức Hồi giáo.

**B.** Tính ngưỡng thờ cúng tổ tiên, thờ vạn vật.

**C.** Nghệ thuật xây dựng các khu đền, tháp.

**D.** Phát triển kinh tế nông nghiệp lúa nước.

**Câu 14.** Hoạt động kinh tế chủ yếu của cư dân cổ Phù Nam là

**A.** nông nghiệp. **B.** thủ công nghiệp. **C.** buôn bán. **D.** chăn nuôi, trồng trọt.

**Câu 15.** Công trình nào sau đây là thành tựu tiêu biểu của nền văn minh Chăm -pa?

**A.** Thành Cổ Loa. **B**. Tháp Bà Pô Na-ga. **C.** Cảng thị Óc Eo. **D.** Tháp Phổ Minh.

**Câu 16.** Đặc điểm chung của các nền văn minh cổ trên đất nước Việt Nam là

**A.** có sự giao thoa giữa văn hóa bản địa và bên ngoài.

**B.** hình thành bên lưu vực của các con sông lớn.

**C.** chịu ảnh hưởng từ nền văn hóa Trung Hoa.

**D.** lấy phát triển thương nghiệp làm kinh tế chính.

**II. PHẦN TỰ LUẬN (6 điểm)**

**Câu 1.** Trình bày những thành tựu tiêu biểu về tôn giáo, chữ viết của các nước Đông Nam Á thời cổ - trung đại.

**Câu 2.** Lập bảng so sánh điểm tương đồng và khác biệt về cơ sở hình thành của văn minh Chămpa và văn minh Phù Nam?

**Câu 3.** Trong kỉ nguyên số hiện nay, rất nhiều thông tin được chia sẻ trên internet nhưng chưa được kiểm chứng. Nếu là một trong những người nhận được thông tin đó, em nên xử lý như thế nào cho đúng?